

CÔNG TY LUẬT TNHH ATIM**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ATIM26CV246

V/v trình bày ý kiến tại phiên tham vấn
công khai (lần 2) trong vụ việc
AC03.AD20

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 07 năm 2026

Bản lưu hành hạn chế

**Kính gửi: Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp – Cục Phòng Vệ Thương Mại
Bộ Công Thương**

Trước tiên, CÔNG TY LUẬT TNHH ATIM (“**ATIM LAW FIRM**”) xin gửi tới Quý Cơ Quan lời chào trân trọng.

ATIM LAW FIRM là đại diện pháp lý của (i) GUANGXI SHENGLONG METALLURGY CO., LTD.; và (ii) GUANGZHOU QIRUN INDUSTRIAL CO., LTD. (“**Nhóm Shenglong**”)

Nhóm Shenglong là doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sản phẩm thép cán nóng được nhập khẩu vào thị trường Việt Nam – đối tượng của vụ việc điều tra chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (Mã vụ việc: AC03.AD20).

Nhóm Shenglong đã nhận được Dự thảo Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra. Trên tinh thần hợp tác và nhằm góp phần bảo đảm kết luận cuối cùng được xem xét đầy đủ, khách quan, Nhóm Shenglong kính trình bày một số ý kiến như sau:

- (i) Chưa có đủ cơ sở để kết luận hàng hóa do Shenglong sản xuất chỉ có sự thay đổi không đáng kể so với hàng hóa thuộc phạm vi áp dụng biện pháp trong vụ việc AD20, đặc biệt khi yếu tố về quy trình sản xuất và năng lực thiết bị chưa được xem xét đầy đủ;
- (ii) Dữ liệu riêng của Nhóm Shenglong chưa cho thấy có sự dịch chuyển từ việc xuất khẩu hàng hóa thuộc phạm vi AD20 sang hàng hóa bị điều tra sau khi vụ việc AD20 được khởi xướng hoặc áp dụng biện pháp;
- (iii) Tác động của việc mở rộng công suất sản xuất trong nước và hàng hóa nhập khẩu từ các nguồn khác cần được phân tích, tách biệt trước khi kết luận hàng hóa bị điều tra làm suy giảm hiệu quả của biện pháp AD20; và
- (iv) Trường hợp Cơ quan điều tra vẫn kết luận có hành vi lẩn tránh, Nhóm Shenglong kính đề nghị được đánh giá riêng và xem xét áp dụng mức thuế phù hợp với dữ liệu, hoàn cảnh cụ thể và mức độ hợp tác của Nhóm.

I. CHƯA ĐỦ CƠ SỞ ĐỂ KẾT LUẬN HÀNG HÓA BỊ ĐIỀU TRA DO SHENGLONG SẢN XUẤT CÓ SỰ THAY ĐỔI KHÔNG ĐÁNG KỂ

1. Theo Điều 84 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP, việc xác định hàng hóa có sự thay đổi không đáng kể so với hàng hóa đang bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại phải được xem xét trên cơ sở tổng thể mười (10) yếu tố, bao gồm đặc tính vật lý và hóa học, mục đích sử dụng cuối cùng, khả năng thay thế lẫn nhau, quy trình và chi phí sản xuất,

xu hướng tiêu dùng của khách hàng, phương thức tiếp thị, kênh thương mại và phân phối, mô hình thương mại và thay đổi giá.

2. Về quy trình sản xuất.
 - 2.1 Như đã cung cấp tại Bản trả lời, hàng hóa bị điều tra, cụ thể là thép có chiều rộng trên 1.880mm chỉ có thể được sản xuất trên [***].
 - 2.2 Để làm rõ, [***].
 - 2.3 Như vậy, thép cán nóng có chiều rộng trên 1.880mm được hình thành trực tiếp trong quá trình cán và phụ thuộc vào thiết kế, giới hạn kỹ thuật của dây chuyền [***].
 - 2.4 Ngoài ra, Shenglong không lắp đặt thêm dây chuyền, không tăng công suất và không cải tạo dây chuyền [***] sau khi vụ việc AD20 được khởi xướng. Hàng hóa bị điều tra vốn đã có thể được sản xuất trên dây chuyền hiện có.
3. Vì vậy, các dữ liệu trên chưa cho thấy Shenglong đã thay đổi quy trình hoặc năng lực sản xuất nhằm tạo ra hàng hóa có sự thay đổi không đáng kể so với hàng hóa đang bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá. Nhóm Shenglong kính đề nghị Cơ quan điều tra phản ánh đầy đủ các dữ liệu này khi đánh giá yếu tố quy trình sản xuất, thay vì chỉ dựa trên sự tương đồng về các công đoạn sản xuất cơ bản giữa hai nhóm hàng hóa.

II. CHƯA CÓ ĐỦ CƠ SỞ XÁC ĐỊNH SỰ DỊCH CHUYỂN THƯƠNG MẠI ĐỐI VỚI NHÓM SHENGLONG

1. Hoạt động sản xuất hàng hóa bị điều tra của Shenglong chủ yếu phục vụ thị trường nội địa Trung Quốc

[***] Phần lớn sản lượng và doanh thu của hàng hóa bị điều tra phát sinh tại thị trường nội địa Trung Quốc của Shenglong. Điều này cho thấy việc sản xuất hàng hóa khổ rộng là một phần trong hoạt động kinh doanh thông thường của Shenglong, không chủ yếu nhằm phục vụ thị trường Việt Nam.

2. Dữ liệu riêng không thể hiện mô hình chuyển từ hàng hóa chịu thuế sang hàng hóa bị điều tra

Dữ liệu của Nhóm Shenglong không cho thấy các công ty trong nhóm trước đây xuất khẩu thép có chiều rộng không quá 1.880 mm sang Việt Nam, sau đó chuyển sang xuất khẩu thép có chiều rộng trên 1.880 mm sau khi vụ việc AD20 được khởi xướng hoặc áp dụng biện pháp.

Vì vậy, sự thay đổi về cơ cấu nhập khẩu được ghi nhận ở cấp độ toàn bộ hàng hóa từ Trung Quốc không thể tự động được quy cho Nhóm Shenglong. Cần có phân tích riêng đối với dữ liệu của nhóm trước khi kết luận có sự dịch chuyển thương mại.

III. CHƯA TÁCH BIỆT TÁC ĐỘNG CỦA CÁC YẾU TỐ KHÁC ĐỐI VỚI HIỆU QUẢ CỦA BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ CỦA VỤ VIỆC AD20

1. Theo Điều 91 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP, việc xác định hành vi lẫn tránh làm suy giảm hiệu quả của biện pháp phòng vệ thương mại phải được thực hiện trên cơ sở chứng cứ cụ thể. Do đó, việc các chỉ số của ngành sản xuất trong nước suy giảm trong cùng thời kỳ lượng nhập khẩu hàng hóa bị điều tra tăng chưa đủ để chứng minh hàng hóa bị

điều tra là nguyên nhân gây ra sự suy giảm này. Cơ quan điều tra cần xem xét và tách biệt tác động của các yếu tố khác trước khi đưa ra kết luận.

2. Kết luận sơ bộ ghi nhận công suất thiết kế của ngành sản xuất trong nước tăng, trong đó có việc đưa dây chuyền Hòa Phát Dung Quất 2 vào vận hành. Khi công suất thiết kế tăng nhưng sản lượng chưa tăng tương ứng, mức sử dụng công suất sẽ giảm về mặt số học, kể cả khi sản lượng thực tế không bị ảnh hưởng bởi hàng hóa nhập khẩu.

Vì vậy, chưa thể quy toàn bộ sự suy giảm mức sử dụng công suất cho hàng hóa bị điều tra. Cơ quan điều tra cần tách biệt ảnh hưởng của việc mở rộng công suất khỏi tác động của hàng hóa bị điều tra.

3. Trong thời kỳ điều tra, hàng hóa tương tự còn được nhập khẩu từ các quốc gia và vùng lãnh thổ khác. Các nguồn nhập khẩu này cũng cạnh tranh với hàng hóa sản xuất trong nước và có thể ảnh hưởng đến lượng bán, thị phần, giá bán và kết quả kinh doanh của ngành sản xuất trong nước. Tuy nhiên, Kết luận sơ bộ chưa cho thấy tác động của các nguồn nhập khẩu khác đã được phân tích và tách biệt đầy đủ. Do đó, chưa có đủ cơ sở để quy toàn bộ tác động bất lợi đối với ngành sản xuất trong nước cho hàng hóa bị điều tra.
4. Do đó, khi tác động của việc mở rộng công suất trong nước và hàng hóa nhập khẩu từ các nguồn khác chưa được phân tích, tách biệt đầy đủ, phạm vi tác động có thể được quy cho hàng hóa bị điều tra vẫn cần được làm rõ thêm. Nhóm Shenglong kính đề nghị Cơ quan điều tra bổ sung phân tích đối với các yếu tố này trong kết luận cuối cùng.

IV. TRƯỜNG HỢP VẤN KẾT LUẬN CÓ LẤN TRÁNH, NHÓM SHENGLONG CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ VÀ ÁP DỤNG MỨC RIÊNG

1. Dữ liệu của Nhóm Shenglong đủ để thực hiện đánh giá riêng

Trong quá trình điều tra, Shenglong và Qirun đã hợp tác đầy đủ, trả lời các yêu cầu của Cơ quan điều tra và cung cấp đúng thời hạn Bản trả lời câu hỏi điều tra và Bản trả lời câu hỏi làm rõ, kèm theo dữ liệu chi tiết về công suất, sản lượng, bán hàng, xuất khẩu, tồn kho, chi phí sản xuất, mã sản phẩm, quy trình sản xuất, sổ sách kế toán, hợp đồng và chứng từ giao dịch.

Chúng tôi tin rằng các dữ liệu này cho phép Cơ quan điều tra xác định rõ nhà sản xuất, công ty thương mại, nguồn hàng, từng giao dịch, mã sản phẩm, khách hàng, giá bán và chi phí liên quan. Ngoài ra, tính đến thời điểm hiện tại, chúng tôi cũng chưa nhận được bất kỳ thông báo yêu cầu bổ sung, làm rõ nào từ phía Cơ quan điều tra.

Trong trường hợp Cơ quan điều tra cho rằng dữ liệu của Nhóm Shenglong không thể được sử dụng, Shenglong mong rằng Cơ quan điều tra sẽ làm rõ dữ liệu nào không đầy đủ, không đáng tin cậy hoặc không thể kiểm tra. Khi chưa có kết luận cụ thể về việc dữ liệu không thể sử dụng, chúng tôi cho rằng không có cơ sở để bỏ qua dữ liệu riêng của Nhóm Shenglong và áp dụng một mức thuế chung.

2. Dự thảo Kết luận sơ bộ chưa làm rõ căn cứ và phương pháp áp dụng mức 27,83%

Dự thảo Kết luận sơ bộ kiến nghị áp dụng mức thuế 27,83% đối với hàng hóa bị điều tra. Tuy nhiên, Dự thảo chưa làm rõ nguồn dữ liệu, căn cứ pháp lý và phương pháp được sử dụng để lựa chọn mức thuế này, cũng như cách thức dữ liệu và mức độ hợp tác của Nhóm Shenglong được phản ánh trong mức thuế kiến nghị.

Mức thuế 27,83% là mức được xác định trong vụ việc AD20 đối với nhóm “các nhà sản xuất, xuất khẩu khác”. Trong khi đó, vụ việc chống lẩn tránh hiện tại liên quan đến phạm vi hàng hóa và thời kỳ điều tra khác, đồng thời Nhóm Shenglong đã tham gia và cung cấp dữ liệu riêng theo yêu cầu của Cơ quan điều tra.

Do đó, nếu mức 27,83% được kế thừa trực tiếp từ mức áp dụng cho “các nhà sản xuất, xuất khẩu khác” trong vụ việc AD20, Cơ quan điều tra cần giải thích vì sao mức này phù hợp để áp dụng đối với Nhóm Shenglong trong vụ việc hiện tại.

Trường hợp mức 27,83% được xác định trên cơ sở thông tin bất lợi sẵn có hoặc dữ liệu áp dụng cho các doanh nghiệp không hợp tác trong vụ việc AD20, Cơ quan điều tra cũng cần làm rõ cơ sở áp dụng cách tiếp cận đó đối với Nhóm Shenglong, là nhóm doanh nghiệp đã hợp tác và cung cấp dữ liệu có thể kiểm tra.

Việc chưa công khai đầy đủ căn cứ và phương pháp xác định mức thuế hạn chế khả năng của Nhóm Shenglong trong việc kiểm tra, bình luận và bảo vệ quyền lợi của mình trước khi kết luận cuối cùng được ban hành.

3. Nhóm Shenglong nên được áp dụng mức thuế riêng

Nhóm Shenglong hiểu rằng điều tra chống lẩn tránh không nhất thiết yêu cầu Cơ quan điều tra phải xác định lại toàn bộ biên độ bán phá giá như trong vụ việc AD20.

Nhóm Shenglong kính đề nghị Cơ quan điều tra cân nhắc mức độ hợp tác và dữ liệu riêng đã được cung cấp khi quyết định mức thuế áp dụng.

Việc xem xét riêng đối với doanh nghiệp hợp tác không chỉ bảo đảm kết quả điều tra phản ánh đúng hoàn cảnh của từng doanh nghiệp, mà còn khuyến khích các nhà sản xuất, xuất khẩu tích cực tham gia và cung cấp thông tin đầy đủ trong các vụ việc sau.

Điều này đặc biệt có ý nghĩa trong bối cảnh đây là vụ việc đầu tiên liên quan đến việc mở rộng biện pháp chống bán phá giá sang một phạm vi sản phẩm trước đây chưa thuộc đối tượng áp dụng biện pháp AD20. Cách thức xử lý trong vụ việc này có thể trở thành cơ sở tham khảo cho các vụ việc tương tự trong tương lai. Việc mở rộng một cách đồng loạt mức thuế suất “áp dụng đối với tất cả các đối tượng khác” đã được xác định trong vụ việc điều tra ban đầu để áp dụng không chỉ đối với các nhà xuất khẩu không hợp tác mà còn đối với cả các nhà xuất khẩu hợp tác, điều này sẽ làm suy giảm đáng kể động lực hợp tác và tạo tâm lý e ngại, cản trở các nhà xuất khẩu nước ngoài tham gia hợp tác trong các vụ việc điều tra chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại trong tương lai.

Trên tinh thần thiện chí và hợp tác, Nhóm Shenglong kính đề nghị Cơ quan điều tra xem xét áp dụng một mức thuế riêng, phù hợp với dữ liệu và hoàn cảnh cụ thể của Nhóm. Về vấn đề này, xét đến thực tế rằng cuộc điều tra chống lẩn tránh có thể được tiến hành theo thủ tục rút gọn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác của Cơ quan điều tra, Shenglong đã tự tính toán biên độ bán phá giá trên cơ sở các thông tin và dữ liệu do chính mình cung cấp trong các bản trả lời Bản câu hỏi điều tra. Theo kết quả tính toán của Shenglong, biên độ bán phá giá của doanh nghiệp là [***]. Do đó, trong trường hợp Cơ quan điều tra vẫn quyết định áp dụng mức thuế 27,83% đối với các nhà xuất khẩu nước ngoài không hợp tác, Shenglong kính đề nghị Cơ quan điều tra áp dụng mức thuế riêng biệt tương ứng với biên độ bán phá giá là [***] đối với Shenglong.

Ngoài ra, việc mở rộng biện pháp chống bán phá giá đối với hàng hóa bị điều tra sẽ làm tăng chi phí nguyên liệu đầu vào đối với các doanh nghiệp sử dụng thép cán nóng tại Việt Nam, đặc biệt trong các ngành cơ khí, đóng tàu và sản xuất công nghiệp. Tác động này cần được Cơ quan điều tra cân nhắc khi xác định phạm vi và cách thức áp dụng biện pháp, nhất là đối với các sản phẩm mà ngành sản xuất trong nước chưa có khả năng cung ứng tương đương.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, Nhóm Shenglong cho rằng Dự thảo Kết luận sơ bộ chưa phản ánh đầy đủ dữ liệu riêng của Nhóm trong việc đánh giá quy trình sản xuất và mô hình thương mại. Đồng thời, tác động của việc mở rộng công suất của ngành sản xuất trong nước và hàng hóa nhập khẩu từ các nguồn khác chưa được phân tích, tách biệt đầy đủ khi đánh giá sự suy giảm hiệu quả của biện pháp AD20.

Bên cạnh đó, Dự thảo Kết luận sơ bộ chưa làm rõ căn cứ, nguồn dữ liệu và phương pháp áp dụng mức thuế 27,83% đối với Nhóm Shenglong, cũng như cách thức dữ liệu và mức độ hợp tác của Nhóm được phản ánh trong mức thuế kiến nghị.

Vì vậy, Nhóm Shenglong kính đề nghị Cơ quan điều tra:

- (i) Phản ánh đầy đủ dữ liệu riêng của Nhóm khi đánh giá yếu tố quy trình sản xuất và mô hình thương mại;
- (ii) Phân tích và tách biệt tác động của việc mở rộng công suất trong nước và hàng hóa nhập khẩu từ các nguồn khác;
- (iii) Cung cấp căn cứ, nguồn dữ liệu và phương pháp xác định mức 27,83% cho các nhà xuất khẩu nước ngoài;
- (iv) Đánh giá riêng dữ liệu và mức độ hợp tác của Nhóm Shenglong; và
- (v) Trên cơ sở đó, xem xét không mở rộng biện pháp đối với hàng hóa do Nhóm Shenglong sản xuất và xuất khẩu hoặc, trong trường hợp vẫn áp dụng biện pháp, xem xét áp dụng mức thuế riêng biệt [***] cho Shenlong hoặc cơ chế xử lý phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của Nhóm.

Nhóm Shenglong trân trọng cảm ơn Cơ quan điều tra đã tạo điều kiện để các bên liên quan trình bày ý kiến và kính đề nghị Cơ quan điều tra xem xét đầy đủ các nội dung nêu trên trước khi ban hành kết luận cuối cùng.

Trân trọng.

**Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY LUẬT TNHH ATIM**

NGUYỄN THỊ HUỲNH
Luật sư Thành viên